## Use Case "Pay Order"

#### 1. Mã use case

UC001

### 2. Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống khi khách hàng muốn thanh toán đơn hàng.

### 3. Tác nhân

### 3.1 Khách hàng

#### 3.2 Interbank

## 4. Tiền điều kiện

Hệ thống đã tính toán xong tổng số tiền khách hàng phải trả.

### 5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

- 1. Hệ thống hiện màn hình thanh toán.
- 2. Khách hàng nhập thông tin thẻ và xác nhận giao dịch. (Xem bảng 2)
- 3. Hệ thống gửi yêu cầu giao dịch tới Interbank.
- 4. Interbank xử lý giao dịch.
- 5. Hệ thống lưu thông tin thanh toán.

## 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Pay Order"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 5	Thông tin thẻ không hợp lệ	<ul> <li>Hệ thống thông báo lỗi: thông tin thẻ không hợp lệ.</li> </ul>	Tiếp tục tại bước 2
2.	Tại bước 5	Tài khoản không đủ tiền	<ul> <li>Hệ thống thông báo lỗi: tài khoản của khách không đủ tiền.</li> </ul>	Tiếp tục tại bước 2

## 7. Dữ liệu đầu vào

Bảng 2-Dữ liệu đầu vào của thông tin thẻ

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Card holder name		Có		DO MINH HIEU
2.	Card number		Có		1234 5678 9123 4567
3.	Expiration date		Có	Bao gồm tháng và 2 chữ số cuối của năm	01/23
4.	Security code		Có		123

# 8. Dữ liệu đầu ra

Không

## 9. Hậu điều kiện

Không